Triết - Bài trắc nghiệm - CHƯƠNG 1

Câu 1 *b) Các quan điểm triết học.

Câu 2 Thếgiới quan khoa học dựa trên lập trường triết học nào?

Câu 3 *c) Chủnghĩa duy vật.

Câu 4 *a) Khảnăng nhận thức của con người

Câu 5 *b) Duy tâm

Câu 6 *a) 2 b) 3

Câu 7 *d) Cảb và c 33. Tục ngữ Việt Nam có câu: “Cha mẹ sinh con, trời sinh tính”. Quan điểm trên thuộc lập trường triết học nào?

Câu 8 *d) Tất cảcác đáp án trên 35. Trong lịch sử, chủnghĩa duy tâm có hình thức cơ bản nào?

Câu 9 *c) Chủnghĩa duy vật biện chứng.

Câu 10 *b) Khảtri luận và bất khảtri luận

Câu 11 *b) Phương pháp biện chứng

Câu 12 với nhau , ảnh hưởngnhau, ràngbuộcnhau

Câu 13 biến đổi, nằm trongkhuynh hướngphát triển

Câu 14 được xây dựng trong một hệthống thống nhất.

Câu 15 ởtầm logic nội tại cực kì sâu sắc

Câu 16 cứu sựvật hiện tượng trong trạng thái cô lập tách rời.

Câu 17 *c) Cảa và b đúng

Câu 18 *b) ThếkỉXVII –XVIII

Câu 19 cách mạng công nghiệp.

Câu 20 lượng chính trị- xã hội độclập.

Câu 21 **họcthuyết tiến hoá**

Câu 22 **chuyển hoá năng lượng d) Thuyết tiến hoá, phát hiện ra nguyên tử, họcthuyết tếbào a) Tính tách rời của thếgiới vật chất**

Câu 23 ***b) Tính biện chứng của sựvận động và phát triển của thếgiới vật chất**

Câu 24 **Phép biện chứng xem xét các sự vật hiện tượng trong thế giới có quan hệvới nhau như thếnào? *a) Có mối liên hệ, tác động qua lại lẫn nhau. Do đó chúng vận động, biến đổi và phát triển không ngừng do những nguyên nhân tự thân tuân theo những quy luật tất yếu khách quan.**

Câu 25 **Hình thức nào dưới đây được xem là đỉnh cao của phép biện chứng?**

Câu 26 ***c) Phép biện chứng duy vật Mác - Lênin.**

Câu 27 **Phép biện chứng duy vật là gì?**

Câu 28 **vận động và sựphát triển của tựnhiên, của xã hội loài người và của tư duy.**

Câu 29 **Biện chứng khách quan là gì?**

Câu 30 ***c) Là biện chứng của các tồn tại vật chất**

Câu 31 **Thếnào là biện chứng khách quan? *a) Là khái niệm dùng để chỉ mối liên hệ biến đổi, phát triển khách quan vốn có của các sựvật hiện tượng**

Câu 32 **Biện chứng chủquan là gì?**

Câu 33 ***b) Là biện chứng của ý thức.**

Câu 34 **Thếnào là biện chứng chủquan?**

Câu 35 **Biện chứng tựphát là gì?**

Câu 36 **Theo quan niệm của chủnghĩa duy vật biện chứng giữa biện chứng chủquan và biện chứng khách quan quan hệvới nhau như thếnào?**

Câu 37 ***c) Biện chứng chủquan phản ánh biện chứng khách quan**

Câu 38 **Đặc điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng vềkhông gian và thời gian. Vì sao nói không gian và thời gian là hình thức tồn tại của vật chất? Chọn phương án trảlời đúng nhất vềkhông gian và thời gian:**

Câu 39 thức tồn tại của vật chất.

Câu 40 c*) Không gian và thời gian là những hình thứctồn tại cơ bản của vật chất.

Câu 41 *b) Không gian.

Câu 42 Trình bày quan điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng vềtính thống nhấtvật chất của thếgiới? Bản chất của thếgiới là vật chất, thếgiới thống nhất ởtính vật chất. Điều đó thểhiện ởchỗ:

Câu 43 luật khách quan. c) Thếgiới vật chất tồn tại vĩnh viễn, vô hạn và vô tận. a) Thực tiễn lịch sử. b) Thực tiễn cách mạng. c) Sựphát triển lâu dài của khoa học.

Câu 44 Xác định quan điểm duy vật biện chứng trong sốluận điểm sau:

Câu 45 *c) Thếgiới thống nhất ởtính vật chất.

Câu 46 Việc thừa nhận hay không thừa nhận tính thống nhất của thếgiới có phải là sựkhác nhau căn bản giữa chủnghĩa duy vật và chủnghĩa duy tâm hay không?

Câu 47 *b) Không

Câu 48 Tính khách quan của mối liên hệ?

Câu 49 nhất vật chất của thếgiới.

Câu 50 Theo phép biện chứng duy vật, mối liên hệcó ởđâu?

Câu 51 Đâu là nội dung nguyên lý của phép biện chứng duy vật vềmối liên hệphổbiến của các sựvật và hiện tượng?

Câu 52 không có sựphụthuộc, ràng buộc lẫn nhau

Câu 53 lẫn nhau

Câu 54 Đâu là quan niệm của phép biện chứng duy vật vềcơ sởcác mối liên hệ?

Câu 55 cảm giác con người

Câu 56 thống nhất thếgiới

Câu 57 Theo quan điểm của triết học Mác-Lênin thì cơ sởcủa mối liên hệ giữa các sựvật hiện tượng là:

Câu 58 *b) Tính thống nhất vật chất của thếgiới.

Câu 59 Đâu là quan niệm của phép biện chứng duy vật vềvai trò của các mối liên hệđối với sựvận động và phát triển của các sựvật và hiện tượng?

Câu 60 *c) Các mối liên hệcó vai trò khác nhau tùy theo các điều kiện xác định

Câu 61 Từnguyên lý về“mối liên hệphổbiến” của “Phép biện chứng duy vật” chúng ta rút ra những nguyên tắc phương pháp luận nào cho hoạt động lý luận và thựctiễn?

Câu 62 *c) Quan điểm tòan diện.

Câu 63 “Gò với núi cũng kể loài cao, bể với ao cũng kể loài thấp”. Quan điểm này thểhiện:

Câu 64 Muốn làm thay đổi chất của sựvật cần phải:

Câu 65 Điều kiện đểnhững thay đổi vềlượng dẫn tới sựthay đổi vềchất là: *a) Tới giới hạn điểm nút

Câu 66 Ý nghĩa nhận thức của quy luật “lượng- chất”: *a) Hiểu được phương thức cơ bản của sựvận động, phát triển.

Câu 67 Ý nghĩa thực tiễn của việc nghiên cứu quy luật “lượng- chất”:

Câu 68 Bài học có ý nghĩa phương pháp luận trong hoạt động thực tiễn khi tìm hiểu quy luật lượng - chất:

Câu 69 linh hoạt các hình thức bước nhảy trong các tình huống lịch sửcụthể.

Câu 70 Quy luật nào được V.I.Lênin xác định là hạt nhân vạch ra nguồn gốc, động lực của sựvận động và phát triển của phép biện chứng?

Câu 71 và ngượclại;

Câu 72 Đâu là quan điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng vềmục đích của nhận thức?

Câu 73 Theo quan điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng, bản chất của nhận thứclà: *a) Quá trình phản ánh tích cực sáng tạo thếgiới vật chất khách quan bởi con người

Câu 74 **Theo quan điểm Triết học Mác –Lênin, sựphản ánh thếgiới khách quan vào đầu óccon người trong quá trình nhận thứclà phải như thếnào?**

Câu 75 ***c) Phản ánh năng động, tích cực, sáng tạo**

Câu 76 **Đâu là cơ sởcủa mối quan hệgiữa chủthểnhận thức và khách thể nhận thức? *a) Hoạt động thực tiễn**

Câu 77 **Theo quan điểm của CNDVBC, luận điểm nào sau đây là sai? a) Nhận thứckinh nghiệm tựnó không chứng minh đượctính tất yếu**

Câu 78 ***b) Nhận thức kinh nghiệm tựnó chứng minh được tính tất yếu c) Lý luận không tựphát xuất hiện từkinh nghiệm d) Tất cảcác đáp án trên**

Câu 79 **Theo quan điểm của triết học Mác- Lênin, thực tiễn là gì?**

Câu 80 **biến tựnhiên và xã hội.**

Câu 81 **Hình thức hoạt động thực tiễn cơ bản nhất quy định các hình thức hoạt động khác là hình thức nào sau đây? *a) Hoạt động sản xuất vật chất**

Câu 82 **Phép biện chứng trải qua mấy hình thức cơ bản:**

A. 1

B. 2

Câu 83 ***c. 3**

D. 4

Câu 84 **“Phép biện chứng... là môn khoa học vềnhững quy luật phổbiến của sựvận động và sựphát triển của tựnhiên, của xã hội loài người và của tư duy” đây là định nghĩa của: *A. Phép biện chứng duy vật**

B. Phép biện chứng duy vật chất phác

C. Phép biện chứng duy tâm

D. Nguyên lý và quy luật

Câu 85 **Nội dung của phép biện chứng duy vật gồm bao nhiêu nguyên lý cơ bản: *A. 2**

B. 1

C. 3

D. 4

Câu 86 **Nội dung của phép biện chứng duy vật gồm bao nhiêu quy luật cơ bản:**

A. 2

B. 1

Câu 87 ***c. 3**

D. 4

Câu 88 **Theo quan điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng, mối liên hệ giữa các sựvật có tính chất gì? *A. Tính khách quan, tính phổbiến, tính đa dạng**

B. Tính khách quan, đa dạng

C. Tính ngẫu nhiên, chủquan

D. Tính khách quan, tính phổbiến, tính kếthừa

Câu 89 **Theo qui luật lượng – chất tính quy định nói lên sự thống nhất hữu cơ giữa các bộ phận cấu thành của sựvật hiện tượng được gọi là gì? *A. Chất**

B. Lượng

C. Độ

D. Điểm nút

Câu 90 **Theo qui luật lượng – chất, giới hạn mà ở đó lượng thay đổi dẫn đến chất thay đổi được gọi là gì? *A. Điểm nút**

B. Độ

C. Bước nhảy

D. Điểm mút

Câu 91 **Sự tự phủ định để đưa sự vật dường như quay lại điểm xuất phát ban đầu trong phép biện chứng được gọi là gì?**

A. Phủđịnh biện chứng

Câu 92 **Phủđịnh biện chứng là : *A. Sự thay thế sự vật này bằng sự vật khác trong quá trình vận động và**

Câu 93 **phát triển**

B. Sựphủđịnh có tính khách quan và tính kếthừa

C. Sựphủđịnh có sựtác động của sựvật khác

D. Phủđịnh làm cho sựvật vận động thụt lùi, đi xuống

Câu 94 **Chất của sựvật là :**

A. Bất kỳthuộc tính nào của sựvật

B. Thuộc tính cơ bản của sựvật

Câu 95 **Toàn bộ các hoạt động vật chất có mục đích, mang tính lịch sử – xã hội của con người nhằm cải tạo tựnhiên và xã hội được gọi là:**

A. Lao động

B. Sản xuất

Câu 96 **Triết học Mác - Lênin cho rằng chủthểnhận thức là:**

A. Một người

B. Động vật có hệthần kinh trung ương

C. Một tập thể

Câu 97 **Triết học Mác - Lênin cho rằng khách thểnhận thức là:**

A. Thếgiới vật chất

B. Thếgiới tinh thần

C. Hiện thực khách quan

Câu 98 **Sựphù hợp giữa tri thức với hiện thực khách quan được thực tiễn kiểm nghiệm gọi là: *A. Chân lý**

B. Tri thứclý luận

C. Tri thứckinh nghiệm

D. Tri thứcthông thường

Câu 99 **Nhận thức cảm tính được thực hiện dưới các hình thức nào?**

A. Khái niệm và phán đoán

Câu 100 ***B. Cảm giác, tri giác và biểu tượng**

C. Cảm giác, tri giác và khái niệm

D. Khái niệm, phán đoán và suy lý

Câu 101 **Mâu thuẫn nào trong sốcác mâu thuẫn sau đây là mâu thuẫn cơ bản : *A. Mâu thuẫn quy định bản chất của sựvật, tồn tại từđầu đến cuối trong suốt quá trình tồn tại, phát triển của sựvật. Khi mâu thuẫn này được giải quyết thì làm thay đổi căn bản chất của sựvật**

B. Mâu thuẫn chỉđặc trưng cho một phương diện nào đó của sựvật

C. Mâu thuẫn nổi lên hàng đầu và chi phối các mâu thuẫn khác trong giai

Câu 102 **đoạn phát triển nhất định của sựvật**

D. Mâu thuẫn quy định bản chất của sựvật

Câu 103 **Thêm cụm từ thích hợp vào chỗ trống của câu sau để được khái niệm vềchân lý: "Chân lý là những… … .. (1)… … … … phù hợp với hiện thực khách quan và được……..(2)……..kiểm nghiệm"**

A. (1)- cảm giác của con người; (2) –ý niệm tuyệt đối

Câu 104 ***B. (1) - tri thức ; (2) –thực tiễn.**

C. (1) - ý kiến; (2) - nhiều người

D. (1) - kiến thức; (2) - nhiều người

Câu 105 **Hình thứcnào của tư duy trừu tượng là hình thứcliên kết cáckhái niệm? *A. Phán đoán**

B. Suy lý

C. Tri giác

D. Biểu tượng

Câu 106 **Hình thức nào của tư duy trừu tượng là hình thức liên kết các phán đoán?**

A. Khái niệm

Câu 107 ***B. Suy lý**

C. Tri giác

D. Biểu tượng

Câu 108 **Thêm cụm từthích hợp vào chỗtrống của câu sau đểcó được định nghĩa vềphạm trù thựctiễn : "Thựctiễn là toàn bộnhững ……. của con người nhằm cải tạo tựnhiên và xã hội"**

A. hoạt động

B. hoạt động vật chất

C. hoạt động có mục đích

Câu 109 **Hình thức hoạt động thực tiễn cơ bản nhất qui định các hình thức hoạt động khác là hình thức nào sau đây: *A. Hoạt động sản xuất vật chất**

B. Hoạt động chính trịxã hội

C. Hoạt động quan sát và thực nghiệm khoa học

D. Hoạt động chính trị

Câu 110 **Nhận thức của con người hình thành và phát triển là từ:**

A. Lao động

B. Hoạt động xã hội

C. Hoạt động nhận thức

Câu 111 **Trình độnhận thức nào được hình thành từsựquan sát trực tiếp các sựvật hiện tượng trong giới tựnhiên, xã hội hoặc qua các thí nghiệm khoa học? *A. Nhận thứckinh nghiệm**

B. Nhận thứclý luận

C. Nhận thức thông thường

D. Nhận thứckhoa học

Câu 112 **Trình độnhận thức nào gián tiếp trừu tượng, có tính hệthống trong việc khái quát bản chất, quy luật của các sựvật hiện tượng ?**

A. Nhận thứckinh nghiệm

Câu 113 ***B. Nhận thứclý luận**

C. Nhận thức thông thường

D. Nhận thứckhoa học

Câu 114 **Sựtác động theo xu hướng nào thì được gọi là sựđấu tranh của các mặt đối lập?**

A. Ràng buộc nhau

Câu 115 ***B. Phủđịnh bài trừnhau**

C. Nương tựa nhau

D. Chuyển hóa nhau

Câu 116 **Định lý hình học "Tổng các góc trong của một tam giác bằng 1800" xét đến cùng được rút ra từđâu?**

A. Nhận thức

B. Cảm giác

C. Suy luận

Câu 117 **Theo quan điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng, luận điểm nào sau đây là sai? *A. Nhận thứccảm tính gắn liền với thựctiễn**

B. Nhận thức cảm tính chưa phân biệt được cái bản chất với cái không bản

Câu 118 **chất**

C. Nhận thức cảm tính chưa phản ánh đầy đủvà sâu sắc sựvật

D. Nhận thức cảm tính chưa thấy được bản chất, đặc tính chung nhất của

Câu 119 **“Tốt gỗhơn tốt nước sơn” là quan điểm của nhận thức nào?**

A. Nhận thứccảm tính

Câu 120 ***B. Nhận thức lý tính**

C. Nhận thức khoa học

D. Nhận thứclý luận

Câu 121 **Trong lý luận vềmâu thuẫn, người ta gọi quá trình đồng hóa và dị hóa trong cơ thểsống là gì?**

A. Những sựvật

B. Hai yếu tố

C. Những thuộctính

Câu 122 **Theo quan điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng, các mối liên hệcó vai trò như thếnào đối với sựtồn tại và phát triển của sựvật?**

A. Có vai trò ngang bằng nhau

Câu 123 ***B. Có vai trò khácnhau, cần phải xem xét mọi mối liên hệ**

C. Có vai trò khác nhau, nên chỉcần biết một sốmối liên hệ

D. Có vai trò quan trọngnhư nhau mọi lúc, mọi nơi

Câu 124 **Theo quan điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng, luận điểm nào sau đây sai?**

A. Chất là tính qui định vốn có của sựvật

Câu 125 ***B. Chất đồng nhất với thuộctính**

C. Chất là tổng hợp hữu cơ các thuộc tính của sựvật nói lên sựvật là cái gì

D. Lượng tồn tại khách quan gắn liền với sựvật

Câu 126 **Theo quan điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng, luận điểm nào sau đây sai?**

A. Mặt đối lập là những mặt có đặc điểm trái ngược nhau

B. Mặt đối lập tồn tại khách quan trong các sựvật

C. Mặt đối lập là vốn có của các sựvật, hiện tượng

Câu 127 **Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, các mối liên hệcó vai trò như thếnào đối với sựtồn tại và phát triển của sựvật?**

A. Có vai trò ngang bằng nhau

Câu 128 **Kiến trúc thượng tầng là gì?**

A. Các quan hệsản xuất hiện có trong xã hội

B. Hệtư tưởng của giai cấp thống trị

C. Cơ sởkinh tếcủa xã hội

Câu 129 **Tư liệu sản xuất bao gồm:**

A. Con người và công cụlao động

B. Con người lao động, công cụlao động và đối tượng lao động.

Câu 130 **Yếu tốcách mạng nhất trong lực lượng sản xuất:**

A. Đối tượng lao động

B. Phương tiện lao động

Câu 131 **Trong mối quan hệ giữa người và người trong quá trình sản xuất, loại quan hệ nào giữ vai trò quyết định các loại quan hệcòn lại: *A. Quan hệsởhữu vềtư liệu sản xuất**

B. Quan hệtổchức quản lý quá trình sản xuất

C. Quan hệphân phối sản phẩm làm ra

D. Quan hệgiữa người quản lý và người làm thuê

Câu 132 **Mặt tựnhiên của phương thức sản xuất là gì?**

A. Quan hệsản xuất

B. Kiến trúc thượng tầng

C. Cơ sởhạtầng

Câu 133 **Mặt xã hội của phương thức sản xuất là gì?**

Câu 134 ***A. Quan hệsản xuất**

B. Kiến trúc thượng tầng

C. Cơ sởhạtầng

D. Lực lượng sản xuất

Câu 135 **Mâu thuẫn đối kháng tồn tại ởđâu?**

A. Tư duy

B. Tựnhiên, xã hội và tư duy

C. Tựnhiên

Câu 136 **Cách viết nào sau đây là đúng: *A. Hình thái kinh tế– xã hội**

B. Hình thái xã hội

C. Hình thái kinh tếcủa xã hội

D. Hình thái kinh tế, xã hội

Câu 137 **Yếu tốgiữvai trò quyết định trong lực lượng sản xuất là:**

A. Công cụlao động

Câu 138 **“Trình độ phát triển của công cụ lao động, của khoa học công nghệ, khoa học kỹ thuật, phân công lao động và người lao động”. Đó là khái niệm nào?**

A. Tính chất của lực lượng sản xuất

B. Cơ sởhạtầng

C. Kiến trúc thượng tầng

Câu 139 **Cấu trúc của một hình thái kinh tế – xã hội gồm các yếu tố cơ bản hợp thành:**

A. Lĩnh vực vật chất và lĩnh vực tinh thần

B. Cơ sởhạtầng và kiến trúc thượng tầng

Câu 140 **Tiêu chuẩn khách quan đểphân biệt các chếđộxã hội trong lịch**

Câu 141 **sử?**

A. Lực lượng sản xuất

Câu 142 **Các nội dung sau thuộc kiến trúc thượng tầng nước ta hiện nay, ngoại trừ:**

A. Chủnghĩa Mác – Lênin

B. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủnghĩa Việt Nam

C. Tư tưởng HồChí Minh

Câu 143 **Trong các nhân tố tất yếu của sản xuất và đời sống, nhân tố giữ vai trò quyết định sự tồn tại và phát triển của xã hội là:**

A. Tài nguyên

B. Điều kiện dân số

C. Khoa học kỹthuật

Câu 144 **Đời sống tinh thần của con người, theo quan điểm chủ nghĩa duy vật biện chứng được diễn đạt bằng khái niệm:**

A. Tồn tại xã hội

B. Đời sống tâm linh

C. Đời sống ý thức

Câu 145 **Hệtư tưởng được biểu hiện cụthểlà:**

A. Tình cảm, tâm trạng

Câu 146 ***B. Học thuyết Mác –Lênin**

C. Thói quen, thái độ

D. Ước muốn, động cơ.

Câu 147 **Tâm lý xã hội và hệtư tưởng là hai cấp độphản ánh khác nhau**

Câu 148 **của:**

A. Tồn tại xã hội

Câu 149 ***B. Ý thức xã hội**

C. Kiến trúc thượng tầng

D. Cơ sởhạtầng.

Câu 150 **Mâu thuẫn đối kháng giữa các giai cấp là do:**

A. Sựkhác nhau vềtư tưởng, lối sống

Câu 151 ***B. Sựđối lập vềlợi ích cơ bản –lợi ích kinh tế**

C. Sựkhác nhau giữa giàu và nghèo

D. Sựkhác nhau vềmức thu nhập.

Câu 152 **Cấu trúc của Kiến trúc thượng tầng gồm:**

A. Đảng phái ,nhà nướcxây dựng trên quan hệsản xuất nhất định.

B. Toàn bộnhững quan điểm chính trị, pháp quyền,triết học, đạo đức, tôn

Câu 153 **giáo, nghệthuật…**

C. Những thiết chếxã hội như nhà nước, đảng phái, giáo hội, các đoàn thể

Câu 154 **Thiện và ác là cặp phạm trù của hình thái ý thức nào?**

A. Chính trị

B. Tôn giáo

Câu 155 **“Trời nắng tốt dưa, trời mưa tốt lúa”. Đây là tri thức của con người thểhiện ởcấp độ:**

A. Lý luận

B. Nghiên cứu

Câu 156 **Quan điểm “Trung với Đảng, hiếu với dân” của Chủ tịch Hồ Chí Minh là thểhiện tính chất nào của ý thứcxã hội?**

A. Tính bảo thủ

Câu 157 **Ý thức xã hội không phụ thuộc vào tồn tại xã hội một cách thụ động mà có tác động tích cực trởlại tồn tại xã hội, đó là sựthểhiện: *A. Tính độc lập tương đối của ý thức xã hội.**

B. Tính hướng định của ý thứcxã hội.

C. Tính vượt trước của ý thức xã hội.

D. Tính kếthừa của ý thức xã hội.

Câu 158 **“Xây dựng nền kinh tếhàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của nhà nước, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”. Đảng ta đã vận dụng quy luật:**

A. Mối liên hệbiện chứng giữa kiến trúc thượng tầng và cơ sởhạtầng

Câu 159 **lượng sản xuất**

C. Sựphù hợp của phương thức sản xuất với tính chất và trình độcủa quan

Câu 160 **hệsản xuất.**

D. Mối liên hệbiện chứng giữa kiến trúc thượng tầng và phương thức sản

Câu 161 **Đặc trưng chủyếu của ý thức tôn giáo?**

A. Sựphản kháng đối với bất công xã hội.

Câu 162 ***B. Niềm tin vào sựtồn tại của các đấng siêu nhiên.**

C. Khát vọng được giải thoát.

D. Phản ánh khôngđúnghiện thựckhách quan

Câu 163 **Cuộc cách mạng vô sản, vềcơ bản khác các cuộc cách mạng trước đó trong lịch sửlà ởchỗ:**

A. Thủtiêu sựthống trịcủa giai cấp thống trịphản động

B. Thủtiêu sởhữu tư nhân nói chung

Câu 164 ***C. Thủtiêu chếđộtư hữu vềtư liệu sản xuất**

D. Thủtiêu nhà nước tư sản

Câu 165 **Trong lịch sửloài người, xã hội nào sau đây không có giai cấp, không có nhà nước? *A. Xã hội cộng sản nguyên thủy**

B. Xã hội phong kiến

C. Xã hội chiếm hữu nô lệ

D. Xã hội tư bản

Câu 166 **Định nghĩa của Lênin vềvật chất được nêu trong tác phẩm nào?**

Câu 167 **Đâu là quan niệm vềvật chất của triết học Mác - Lênin?**

Câu 168 **Định nghĩa về vật chất của Lênin bao quát đặc tính quan trọng nhất của mọi dạng vật chất đểphân biệt với ý thức, đó là đặc tính gì? *a. Thực tại khách quan độc lập với ý thức của con người**

Câu 169 **Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, vật chất với tư cách là phạm trù triết học có đặc tính gì? *a. Vô hạn, vô tận, vĩnh viễn tồn tại, độc lập với ý thức**

Câu 170 **Đâu là quan niệm vềvật chất của chủnghĩa duy vật biện chứng? *a. Vật chất là cái gây nên cảm giác cho chúng ta**

Câu 171 **Quan điểm sau đây thuộc trường phái triết học nào: Cái gì cảm giác được là vật chất?**

Câu 172 **Khi nói vật chất là cái được cảm giác của chúng ta chép lại, phản ánh lại, vềmặt nhận thứcluận Lênin muốn khẳngđịnh điều gì? *a. Cảm giác, ý thức của chúng ta có khảnăng phản ánh đúng thế giới khách quan**

Câu 173 **Hình thức phản ánh đặc trưng của thếgiới thực vật và động vật chưa có hệthần kinh là gì?**

Câu 174 ***b. Tính kích thích**

Câu 175 **Hình thức phản ánh đặc trưng của động vật có hệthần kinh là gì?**

Câu 176 Đâu là quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về nguồn gốc của ý thức?

Câu 177 *a. Ý thức ra đời là kết quả quá trình phát triển lâu dài thuộc tính phản ánh của thếgiới vật chất

Câu 178 Nguồn gốc xã hội của ý thức là yếu tốnào?

Câu 179 Luận điểm sau đây thuộc lập trường triết học nào: "Ý thức là hình ảnh chủquan của thếgiới khách quan".

Câu 180 *a. Chủnghĩa duy vật biện chứng

Câu 181 Yếu tốđầu tiên đảm bảo cho sựtồn tại của con người là gì?

Câu 182 *c. Lao động

Câu 183 Nhân tốnào làm con người tách khỏi thếgiới động vật?

Câu 184 *b. Lao động

Câu 185 Theo quan điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng, quá trình hình thành ý thứclà quá trình nào?

Câu 186 *c. Hoạt động chủđộng cải tạo thếgiới và phản ánh sáng tạo thếgiới

Câu 187 Đểphản ánh khái quát hiện thực khách quan và trao đổi tư tưởng con người cần có cái gì?

Câu 188 *c. Ngôn ngữ

Câu 189 Theo quan điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng, nguồn gốc trực tiếp và quan trọng nhất quyết định sựra đời và phát triển của ý thức là gì?

Câu 190 *b. Lao động, thực tiễn xã hội

Câu 191 Quan điểm sau đây thuộc lập trường triết học nào: ý thức là thực thểđộc lập, là thực tại duy nhất? *a. Chủnghĩa duy tâm

Câu 192 Đâu là quan điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng vềbản chất của ý thức?

Câu 193 con người

Câu 194 Đâu là quan điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng vềbản chất của ý thức? *a. Ý thức là hình ảnh chủquan của thếgiới khách quan

Câu 195 Quan niệm của chủnghĩa duy vật biện chứng vềtính sáng tạo của ý thức là thếnào?

Câu 196 *c. Ý thức tạo ra hình ảnh mới vềsựvật trong tư duy

Câu 197 Theo quan niệm của chủnghĩa duy vật biện chứng, trong kết cấu của ý thức yếu tốnào là cơ bản và cốt lõi nhất? *a. Tri thức

Câu 198 Kết cấu theo chiều dọc của ý thức gồm những yếu tốnào? *a. Tựý thức, tiềm thức, vô thức

Câu 199 Đâu là quan điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng vềmối quan hệgiữa vật chất và ý thức?

Câu 200 tác động đến vật chất thông qua hoạt động thực tiễn

Câu 201 Theo quan điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng, ý thức tác động đến đời sống hiện thực như thếnào?

Câu 202 *b. Ý thức tác động đến hiện thực thông qua hoạt động thực tiễn

Câu 203 Hoạt động chỉ dựa theo ý muốn chủ quan không dựa vào thực tiễn là lập trường triết học nào?

Câu 204 Phép biện chứng duy vật có mấy nguyên lý cơ bản?

Câu 205 Nguyên lý cơ bản của phép biện chứng duy vật là nguyên lý nào?a.

Câu 206 Nguyên lý vềsựtồn tại khách quan của vật chất

Câu 207 Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng trả lời câu hỏi sau đây như thếnào: Các sựvật trong thếgiới có liên hệvới nhau không?

Câu 208 khách quan và tất yếu

Câu 209 Theo quan điểm của chủnghĩa duy tâm chủquan, mối liên hệ giữa các sựvật do cái gì quyết định?

Câu 210 *c. Do cảm giác của con người quyết định

Câu 211 Theo quan điểm của chủnghĩa duy tâm khách quan, mối quan hệ giữa các sựvật do cái gì quyết định? *a. Do lựclượng siêu nhiên quyết định

Câu 212 Quan điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng vềnguồn gốc mối

Câu 213 liên hệgiữa các sựvật và hiện tượng là từđâu?

Câu 214 *b. Do tính thống nhất vật chất của thếgiới

Câu 215 Theo quan điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng, mối liên hệ giữa các sựvật có tính chất gì?

Câu 216 *b. Tính khách quan, tính phổbiến, tính đa dạng

Câu 217 Theo quan điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng, một sựvật trongquá trình tồn tại và phát triển có một hay nhiều mối liên hệ?

Câu 218 *c. Có vô vàn các mối liên hệ

Câu 219 Theo quan niệm của chủnghĩa duy vật biện chứng, các mối liên

Câu 220 hệcó vai trò như thếnào đối với sựtồn tại và phát triển của sựvật?

Câu 221 *c. Có vai trò khácnhau, cần phải xem xét mọi mối liên hệ

Câu 222 Quan điểm nào cho rằng thếgiới vô cơ, thếgiới sinh vật và xã hội loài người là 3 lĩnh vực hoàn toàn khác biệt nhau, không quan hệgì với nhau? *a. Quan điểm siêu hình

Câu 223 Quan điểm nào cho rằng mối liên hệgiữa các sựvật, hiện tượng trong thế giới là biểu hiện của mối liên hệgiữa các ý niệm?

Câu 224 Đòi hỏi của quan điểm “toàn diện” như thếnào?

Câu 225 Cơ sởlý luận của quan điểm “toàn diện” là nguyên lý nào?

Câu 226 Hãy cho biết quan điểm duy tâm vềsựphát triển?

Câu 227 Trong các quan điểm sau đây, đâu là quan điểm siêu hình về sự phát triển? *a. Chất của sự vật không thay đổi gì trong quá trình tồn tại và phát

Câu 228 triển của chúng

Câu 229 vềchất

Câu 230 Tính quy định nói lên quy mô trình độphát triển của sựvật được gọi là gì?

Câu 231 *b. Lượng

Câu 232 Theo nghĩa đen câu ca dao sau: “Một cây làm chẳng nên non Ba cây chụm lại nên hòn núi cao” Thểhiện nội dung quy luật nào của phép biện chứng duy vật:

Câu 233 *c. Quy luật lượng - chất

Câu 234 Trong hoạt động thực tiễn sai lầm của sựchủquan, nóng vội là do không tôn trọng quy luậtnào?

Câu 235 *c. Quy luật lượng - chất

Câu 236 Trong hoạt động thực tiễn sai lầm của trì trệbảo thủlà do không tôn trọng quy luật nào của phép biện chứng duy vật? *a. Quy luật lượng - chất

Câu 237 Trong lý luận vềmâu thuẫn, người ta gọi hai cực dương và âm của thanh nam châm là gì?

Câu 238 *c.Hai mặt đối lập

Câu 239 Trong lý luận vềmâu thuẫn, người ta gọi quá trình đồng hoá và dị hoá trong cơ thểsống là gì?

Câu 240 Trong quy luật mâu thuẫn, tính quy định vềchất và tính quy định

Câu 241 vềlượng được gọi là gì?

Câu 242 Theo quan điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng, luận điểm nào sau đây là sai?

Câu 243 *c. Mặt đối lập không nhất thiết phải gắn liền với sựvật

Câu 244 Theo quan điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng các mặt đối lập do đâu mà có?

Câu 245 *c. Vốn có của thếgiới vật chất, không do ai sinh ra

Câu 246 Luận điểm sau đây thuộc lập trường triết học nào: "Sựthống nhất của các mặt đối lập loại trừsựđấu tranh của các mặt đối lập"? *a. Chủnghĩa duy vật siêu hình

Câu 247 Lập trường triết học nào cho rằng mâu thuẫn tồn tại là do tư duy, ý thứccủa con người quyết định?

Câu 248 *b. Chủnghĩa duy tâm chủquan

Câu 249 Quan điểm triết học nào cho rằng mâu thuẫn và quy luật mâu thuẫn là sựvận động của ý niệm tuyệt đối?

Câu 250 *b. Chủnghĩa duy tâm khách quan.

Câu 251 Quan điểm nào sau đây là của Chủnghĩa duy vật biện chứng? *a. Mâu thuẫn tồn tại khách quan trong mọi sựvật, hiện tượng, quá trình của tựnhiên, xã hội và tư duy

Câu 252 Trong mâu thuẫn biện chứng, các mặt đối lập quan hệvới nhau như thếnào?

Câu 253 *c. Vừa thốngnhất vừa đấu tranh với nhau

Câu 254 Mâu thuẫn quy định bản chất của sựvật, thay đổi cùng với sự thay đổi căn bản vềchất của sựvật, được gọi là mâu thuẫn gì?

Câu 255 *c. Mâu thuẫn cơ bản

Câu 256 Mâu thuẫn nổi lên hàng đầu ởmột giai đoạn phát triển nhất định của sựvật, chi phối các mâu thuẫn khác trong giai đoạn đó được gọi là mâu thuẫn gì?

Câu 257 *b. Mâu thuẫn chủyếu

Câu 258 Mâu thuẫn đối kháng tồn tại ởđâu?

Câu 259 *c. Trong xã hội có giai cấp đối kháng

Câu 260 Trong quy luật phủđịnh của phủđịnh, sựthay thếsựvật này bằng sựvật khác (ví dụ: nụthành hoa, hoa thành quảv.v.) được gọi là gì?

Câu 261 *b. Phủđịnh

Câu 262 Sựtựthay thếsựvật này bằng sựvật khác không phụthuộc vào ý thức con người trong phép biện chứng duy vật được gọi là gì?

Câu 263 *c. Phủđịnh biện chứng

Câu 264 Theo quan điểm của chủnghĩa duy vật biện chứng, luận điểm nào sau đây là sai? *a. Phủđịnh biện chứng xoá bỏcái cũ hoàn toàn

Câu 265 Luận điểm sau đây thuộc lập trường triết học nào: "Cái mới ra đời trên cơ sởphá huỷhoàn toàn cái cũ"? &a. Quan điểm siêu hình

Câu 266 Luận điểm sau đây thuộc lập trường triết học nào: "Cái mới ra đời trên cơ sởgiữnguyên cái cũ"?

Câu 267 *c. Quan điểm siêu hình, phản biện chứng

Câu 268 Luận điểm sau đây thuộc lập trường triết học nào: "Triết học Mác ra đời trên cơ sởphủđịnh hoàn toàn các hệthống triết học trong lịch sử"? *a. Quan điểm duy tâm siêu hình

Câu 269 Sựtựphủđịnh đểđưa sựvật dường như quay lại điểm xuất phát ban đầu trong phép biện chứng được gọi là gì?

Câu 270 *b. Phủđịnh của phủđịnh

Câu 271 Con đường phát triển của sựvật mà quy luật phủđịnh của phủ định vạch ra là con đường nào?

Câu 272 *c. Đường xoáy ốc đi lên

Câu 273 Trường phái triết học nào cho rằng nhận thức là sựkết hợp các cảm giác của con người?

Câu 274 *b. Chủnghĩa duy tâm chủquan

Câu 275 Luận điểm sau đây thuộc lập trường triết học nào: "Chúng ta chỉ nhận thức được các cảm giác của chúng ta thôi"?

Câu 276 *b. Chủnghĩa duy tâm chủquan

Câu 277 Trường phái triết học nào cho rằng nhận thức là "sựhồi tưởng" của linh hồn vềthếgiới ý niệm?

Câu 278 *b. Chủnghĩa duy tâm khách quan

Câu 279 Trường phái triết học nào cho rằng nhận thức là sựtựý thức về mình của ý niệm tuyệt đối?

Câu 280 *c. Chủnghĩa duy tâm khách quan

Câu 281 Trường phái triết học nào cho rằng thực tiễn là cơ sởchủyếu và trựctiếp nhất của nhận thức?

Câu 282 *c. Chủnghĩa duy vật biện chứng

Câu 283 Thêm cụm từthích hợp vào chỗtrống của câu sau đểcó được định nghĩa vềphạm trù thực tiễn: "Thực tiễn là toàn bộnhững ..... của con người nhằm cải tạo tựnhiên và xã hội"?

Câu 284 Chủ nghĩa duy vật biện chứng cho rằng tiêu chuẩn của chân lý là gì?

Câu 285 Giai đoạn nhận thức diễn ra trên cơ sở sự tác động trực tiếp của các sựvật lên các giác quan của con người là?

Câu 286 Nhận thức cảm tính được thực hiện dưới các hình thức nào?

Câu 287 Sự phản ánh trừu tượng, khái quát những đặc điểm chung, bản chất của các sựvật được gọi là giai đoạn nhận thức nào?

Câu 288 *b. Nhận thứclý tính

Câu 289 Nhận thứclý tính đượcthựchiện dưới hình thứcnào?

Câu 290 *b. Khái niệm, phán đoán, suy lý

Câu 291 Khái niệm là hình thứcnhận thứccủa giai đoạn nào?

Câu 292 *b. Nhận thứclý tính

Câu 293 Giai đoạn nhận thức nào gắn với thực tiễn?

Câu 294 *b. Nhận thứccảm tính

Câu 295 Yếu tốnào giữvai trò quyết định trong tồn tại xã hội?

Câu 296 *c. Phương thức sản xuất

Câu 297 Tư liệu sản xuất bao gồm?

Câu 298 Tính chất của lực lượng sản xuất là:

Câu 299 Tiêu chuẩn khách quan để phân biệt các chế độ xã hội trong lịch sử?

Câu 300 *a. Quan hệsản xuất đặc trưng

Câu 301 Yếu tốcách mạng nhất trong lực lượng sản xuất?

Câu 302 Trong quan hệsản xuất, quan hệnào giữvai trò quyết định? *a. Quan hệsởhữu tư liệu sản xuất

Câu 303 Thời đại đồđồng tương ứng với hình thái kinh tế- xã hội nào?

Câu 304 Bản chất của con người được quyết định bởi: *a. Các mối quan hệxã hội

Câu 305 Nền tảng vật chất của toàn bộlịch sửnhân loại là?

Câu 306 *a. Lực lượng sản xuất

Câu 307 Hoạt động tự giác trên quy mô toàn xã hội là đặc trưng cơ bản của nhân tốchủquan trong xã hội?

Câu 308 *c. Xã hội chủnghĩa

Câu 309 Khuynh hướng của sản xuất là không ngừng biến đổi phát triển. Sựbiến đổi đó bao giờcũng bắt đầu từ?

Câu 310 *b. Sựbiến đổi, phát triển của lực lượng sản xuất

Câu 311 Quy luật xã hội nào giữvai trò quyết định đối với sựvận động, phát triển của xã hội? *a. Quy luật vềsựphù hợp của QHSX với tính chất và trình độphát triển của LLSX

Câu 312 Trong sựnghiệp xây dựng chủnghĩa xã hội ởnước ta, chúng ta cần phải tiến hành?

Câu 313 xây dựng quan hệsản xuất mới.

Câu 314 dựng quan hệsản xuất mới phù hợp

Câu 315 Thực chất của quan hệbiện chứng giữa cơ sởhạtầng và kiến trúcthượng tầng?

Câu 316 *b. Quan hệgiữa kinh tếvà chính trị

Câu 317 Mác viết: “Tôi coi sựphát triển của các hình thái kinh tế- xã hội là một quá trình lịch sử- tựnhiên” theo nghĩa?

Câu 318 triển của tựnhiên không phụthuộc chủquan của con người

Câu 319 dân tộc

Câu 320 Chủtrương thực hiện nhất quán cơ cấu kinh tếnhiều thành phần ởnước ta hiện nay là? *a. Sựvận dụng đúng đắn quy luật vềsựphù hợp của quan hệsản xuất với trình độcủa lực lượng sản xuất

Câu 321 Cấu trúc của một hình thái kinh tế- xã hội gồm các yếu tốcơ bản hợp thành?

Câu 322 Trong các hình thức đấu tranh sau của giai cấp vô sản, hình thứcnào là hình thứcđấu tranh cao nhất?

Câu 323 *a. Đấu tranh chính trị

Câu 324 Ý thức xã hội không phụ thuộc vào tồn tại xã hội một cách thụ động mà có tác động tích cực trởlại tồn tại xã hội, đó là sựthểhiện: *a. Tính độc lập tương đối của ý thức xã hội

Câu 325 Lực lượng quyết định sựphát triển của lịch sửlà:

Câu 326 Cơ sởhạtầng của xã hội là?

Câu 327 *b. Tổng hợp các quan hệsản xuất hợp thành cơ cấu kinh tếcủa xã hội

Câu 328 Kiến trúc thượng tầng của xã hội bao gồm?

Câu 329 cơ sởhạtầng nhất định.

Câu 330 Xét đến cùng, nhân tốcó ý nghĩa quyết định sựthắng lợi của một trật tựxã hội mới là? *a. Năng suất lao động

Câu 331 Trong 3 đặc trưng của giai cấp thì đặc trưng nào giữvai trò chi phối các đặc trưng khác?

Câu 332 *b. Khác nhau vềquan hệsởhữu tư liệu sản xuất xã hội

Câu 333 Nguyên nhân trực tiếp của sựra đời giai cấp trong xã hội?

Câu 334 Đấu tranh giai cấp, xét đến cùng là nhằm?

Câu 335 *a. Phát triển sản xuất

Câu 336 Mâu thuẫn đối kháng giữa các giai cấp là do?

Câu 337 Vai trò của đấu tranh giai cấp trong lịch sửnhân loại?

Câu 338 Cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản là?

Câu 339 Đáp án nào sau đây nêu đúng nhất vềbản chất của Nhà nước?

Câu 340 cơ quan trọng tài phân xử, hoà giải các xung đột xã hội.

Câu 341 Đặc trưng chủyếu của cách mạng xã hội là gì?

Câu 342 nói chung

Câu 343 động sang tay giai cấp cách mạng

Câu 344 Vai trò của cách mạng xã hội đối với tiến hóa xã hội? *a. Cách mạng xã hội mởđường cho quá trình tiến hoá xã hội lên giai đoạn cao hơn

Câu 345 Vai trò của cải cách xã hội đối với cách mạng xã hội?

Câu 346 cách mạng xã hội

Câu 347 định trởthành bộphận hợp thành của cách mạng xã hội

Câu 348 Quan điểm của chủnghĩa cải lương đối với cách mạng xã hội là?

Câu 349 *b. Chủtrương thay đổi chủnghĩa tư bản bằng phương pháp hoà bình

Câu 350 Cuộc cách mạng Tháng Tám 1945 ởnước ta do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo:

Câu 351 *b. Là cuộc cách mạng dân tộc dân chủnhân dân

Câu 352 Yếu tốgiữvai trò quan trọng nhất của nhân tốchủquan trong cách mạng vô sản là? *a. Đảng của giai cấp công nhân có đường lối cách mạng đúng đắn

Câu 353 Điều kiện không thểthiếu đểcuộc cách mạng xã hội đạt tới thành công theo quan điểm của chủnghĩa Mác-Lênin là điều kiện nào? *a. Bạo lực cách mạng

Câu 354 Theo Ăngghen, vai trò quyết định của lao động đối với quá trình biến vượn thành người là?

Câu 355 Kết luận của Ăngghen vềvai trò quyết định của lao động trong việc hình thành con người và là điều kiện cho sựtồn tại và phát triển của xã hội là nhờ?

Câu 356 gốc loài người

Câu 357 nguồn gốc của mọi của cải”

Câu 358 Điền thêm từđểcó câu trảlời đúng theo quan niệm duy vật lịch sửvà xác định đó là nhận định của ai? “Trong tính hiện thực của nó, bản chất con người là…

Câu 359 *c. Tổng hoà những quan hệxã hội/C. Mác.

Câu 360 Chọn câu trảlời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử: Lực lượng cơ bản nhất trongquần chúngnhân dân là:

Câu 361 ***c. Người lao động.**

Câu 362 **Chọn câu trảlời đúng nhất theo vận dụng phương pháp luận duy vật lịch sử: Tại sao trong thời kỳquá độlên chủnghĩa xã hội ởnước ta, tất yếu phải xây dựng một nền kinh tếnhiều thành phần dựa trên cơ sởnhiều loại hình sởhữu khácnhau?**

Câu 363 **công hữu.**

Câu 364 **Chọn câu trảlời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử: Nguồn gốc sản sinh ra giai cấp là do:**

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **baitracnghiem.app/tao-bai-trac-nghiem**

Luyện thêm cùng khóa học:

IELTS BREAKER: 89 bài từ vựng IELTS Speaking, học thử miễn phí, trọn bộ 199.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/ielts-breaker

Luyện nghe cơ bản (Basic level): 103 bài luyện nghe, học thử miễn phí, trọn bộ 99.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/luyen-nghe-basic-level-59

diemdanh.app